

Số: 595/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua
đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính
tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 - 2020

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 2809
ĐẾN	Ngày: 04/4/18
	Chức vụ:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; số 609/QĐ-TTg ngày 04/5/2017 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 225/QĐ-TTg;

Căn cứ Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 13/3/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 535/SNV-CCHC ngày 23/3/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 - 2020.

Điều 2. Sở Nội vụ - cơ quan tham mưu, giúp UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện quyết định này và định kỳ báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Giám đốc: Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh; Cục trưởng Cục thuế tỉnh, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ Nội vụ; Vụ Cải cách hành chính (Bộ Nội vụ);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH;
- VPUB: PCVP(NC), HCTC, CBTH;
- Lưu: VT, NC, Vi129.



KẾ HOẠCH

**Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính,
nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi**

giai đoạn 2018 - 2020



*Ban hành kèm theo Quyết định số 545/QĐ- UBND
09/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Động viên tinh thần của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có những hoạt động cụ thể, thiết thực vào phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 - 2020, nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, từng bước hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và giai đoạn 2016 - 2021 của tỉnh.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh nói chung và công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính.

2. Yêu cầu

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền các cấp trong phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, thể hiện ý thức tự giác, trách nhiệm và thường xuyên của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi đơn vị, cá nhân; tạo phong trào thi đua hành động thiết thực, góp phần tích cực thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.

- Phong trào thi đua phải được triển khai rộng khắp, thường xuyên; khơi dậy phát huy sáng kiến, giải pháp mới trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, sát thực các tiêu chí, nội dung, biện pháp, tạo ra đột phá, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN TỔ CHỨC THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

- Các sở, ban, ngành tỉnh; các phòng, ban chuyên môn và cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị trực thuộc (nếu có);

- UBND cấp huyện; các phòng, ban chuyên môn và cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc thuộc UBND cấp huyện.

- UBND cấp xã và cán bộ, công chức cấp xã trực tiếp tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

2. Nội dung thi đua

Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, đề án, dự án... được giao trong Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 13/3/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính (CCHC), nhất là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020. Cụ thể trên các nội dung chủ yếu sau:

a) Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Xây dựng, ban hành kế hoạch CCHC giai đoạn, hàng năm theo quy định của pháp luật, kế hoạch CCHC của tỉnh và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo đảm bảo số lượng, chất lượng, đầy đủ nội dung và đúng thời gian quy định.

- Hàng năm ban hành kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác CCHC, xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra và theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC sau kiểm tra; ban hành, tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện tốt, đúng thời gian quy định các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Cải cách thể chế

- Tham mưu, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương đúng quy trình theo quy định của pháp luật và đảm bảo chất lượng, thời gian theo chương trình công tác đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Hàng năm ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo dõi, kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị; xử lý các vấn đề phát hiện qua theo dõi, kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật.

- Hàng năm ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương; xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

c) Cải cách TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Hàng năm ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm soát TTHC của cơ quan, đơn vị, địa phương; xử lý kết quả kiểm soát TTHC theo quy định

- Hàng năm ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và kiến nghị, xử lý kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC theo quy định. Chủ động nghiên cứu, thực hiện đơn giản hóa TTHC, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết TTHC so với quy định của Trung ương.

- Thường xuyên thống kê, cập nhật đề trình công bố mới, công bố sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ TTHC khi quy định pháp luật liên quan đến TTHC có thay đổi.

- Tổ chức thực hiện giải quyết hầu hết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan, đơn vị, địa phương (trừ các cơ quan giải quyết TTHC tại Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện), đảm bảo hồ sơ thủ tục hành chính được trả kết quả đúng hạn theo quy định.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc việc công khai xin lỗi của cán bộ, công chức, viên chức và người đứng đầu khi cơ quan, đơn vị, địa phương vi phạm quy định về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Tổ chức niêm yết công khai, minh bạch, đầy đủ, chính xác, kịp thời TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; niêm yết công khai địa chỉ email, số điện thoại của lãnh đạo theo quy định.

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, theo dõi tình hình tiếp nhận và giải quyết TTHC trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến TTHC; theo dõi, đôn đốc quá trình xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Định kỳ 6 tháng/lần tổ chức đối thoại với tổ chức, công dân về TTHC, về tinh thần, thái độ phục vụ của công chức, cơ quan, đơn vị, địa phương.

d) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tuân thủ và tổ chức thực hiện đúng các quy định của Chính phủ, của các Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh về tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Định kỳ kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương và các đơn vị trực thuộc; xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

- Thực hiện đúng quy định của nhà nước về sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc, định mức biên chế trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp do Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh ban hành. Thường kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được phân cấp; xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề về phân cấp được phát hiện qua kiểm tra.

d) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức

- Xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp của cơ quan, đơn vị và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thực hiện cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

- Thực hiện bố trí công chức, viên chức được tuyển dụng đúng vị trí việc làm và ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp theo Đề án đã được phê duyệt.

- Thực hiện quản lý công chức, viên chức (tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, thi nâng ngạch, thi thăng hạng...) theo đúng quy định và tổ chức đánh giá công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

e) Cải cách tài chính công

- Thực hiện nghiêm cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo đúng quy định.

g) Hiện đại hóa nền hành chính

- Hàng năm ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị, địa phương. Triển khai thực hiện kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản giữa giữa lãnh đạo và công chức, viên chức; tăng cường trao đổi văn bản, giải quyết công việc giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương dưới dạng điện tử và thực hiện nghiêm chế độ bảo mật theo quy định.

- Hoàn thiện Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương; đẩy mạnh thực hiện tổ chức cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho tổ chức, công dân.

- Triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đối với những thủ tục hành chính đã được cấp có thẩm quyền công bố.

- Tổ chức triển khai áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2008 tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Thời gian tổ chức thi đua

Kế thừa kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2017 ban hành kèm theo Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 13/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh và kế hoạch này, cụ thể là từ tháng 4/2017 đến tháng 12/2020 và được chia làm 02 đợt:

- Đợt 1: Từ tháng 4/2017 đến tháng 12/2018 (tổ chức sơ kết phong trào vào tháng 01/2019).

- Đợt 2: Từ tháng 01/2019 đến tháng 12/2020 (tổ chức tổng kết phong trào vào tháng 01/2021).

III. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chuẩn xét khen thưởng

a) Đối với tập thể

- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao hàng năm.
- Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, đề án, dự án... được giao trong Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của Chủ tịch UBND tỉnh và Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương đạt từ 80 điểm trở lên theo Quyết định công bố Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của cấp có thẩm quyền (đối với các cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền chấm điểm).
- Kết quả xếp hạng các chỉ số thành phần trong các Bộ chỉ số: PAR INDEX, PCI, PAPI đã được giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương phụ trách tăng điểm so với kết quả của năm trước liền kề.
- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính (*hàng năm không có cán bộ, công chức, viên chức thuộc hoặc trực thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính*).

b) Đối với cá nhân

- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao hàng năm.
- Chỉ đạo, tham mưu, triển khai thực hiện xuất sắc các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của UBND tỉnh và Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Chỉ đạo, tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định tại các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của cấp có thẩm quyền.
- Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương đạt từ 80 điểm trở lên theo Quyết định công bố Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của cấp có thẩm quyền (đối với các cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền chấm điểm).
- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính (*hàng năm không vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính*).

2. Hình thức và số lượng khen thưởng: UBND tỉnh tặng bằng khen mỗi đợt tối đa cho 08 tập thể và 10 cá nhân.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

- Văn bản đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

4. Thời gian đề nghị xét khen thưởng

- Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ):

+ Đợt 1 (sơ kết phong trào) gửi hồ sơ trước ngày 15/12/2018.

+ Đợt 2 (tổng kết phong trào) gửi hồ sơ trước ngày 15/12/2020.

- Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng kịp thời, phục vụ cho việc tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào.

IV. MỨC CHI VÀ NGUỒN KINH PHÍ KHEN THƯỞNG

1. Mức khen thưởng: Thực hiện theo quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng.

2. Kinh phí: Được trích từ nguồn kinh phí khen thưởng của tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua cải cách hành chính hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để theo dõi. Riêng UBND cấp xã xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua cải cách hành chính hàng năm gửi UBND cấp huyện.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, căn cứ tính chất, nhiệm vụ, nội dung của phong trào thi đua để phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong việc vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh tích cực hưởng ứng và thực hiện phong trào thi đua đạt được hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng hàng năm và kế hoạch 05 năm (2016 - 2021) của tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi, các phương tiện thông tin đại chúng tăng cường công tác tuyên truyền, đưa thông tin và nêu gương điển hình tiên tiến, người tốt việc tốt trong phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính hàng năm./.

7